

Bản án số: 235/2020/HSST

Ngày: 22/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: - Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Văn Bình
- Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

Thư ký tòa án - ghi biên bản phiên tòa:

- Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:

- Bà Phạm Thị Kim Huê – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 252/2020/HSST ngày 04/9/2020 đối với bị cáo: Họ và tên: **Phạm Hoàng Q**, sinh năm: 1998, ĐKKHKT : Khu 3, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ văn hóa: 9/12, Con ông: Phạm Xuân Q, sinh năm 1978, Con bà: Lê Thị P, sinh năm 1978, có vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1997, con: Phạm Hoàng Gia B, sinh năm 2018. Theo Danh chỉ bản số: 00000341, lập ngày 05/6/2020 tại Công an quận Long Biên bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày: 27/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa). Người có quyền lợi liên quan: Anh Nguyễn Trần H, sinh năm 1984, Nơi ở: Mai T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 27/5/2020, tổ công tác công an phường Thạch Bàn làm nhiệm vụ tại khu vực cầu Vĩnh Tuy phát hiện một nam thanh niên đi xe máy có BKS: 89 B1- 07074 có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác dừng xe kiểm tra hành chính và phát hiện trong cốp xe máy có 01 ví da màu đen bên trong có 02 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ nam thanh niên khai tên là Phạm Hoàng Q, sinh năm 1998, HKTT: xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ và 02 gói nhỏ là chứa chất Hê rô in của Q mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác Công an phường Thạch Bàn đã lập biên bản thu giữ niêm phong tang vật và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa về Trụ sở làm rõ.

Tang vật thu gồm: 02 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng. Một điện thoại di động loại Iphone 5S màu trắng, 01 ví da nam màu đen, 01 CMT ND số: 132361534 mang tên Phạm Hoàng Q, 01 xe máy Wave màu đỏ BKS: 89B1-07074, số khung: 145025, số máy: 0276396 đã qua sử dụng

Tại bản KLGD số: 4258 ngày 03/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong hai gói giấy bạc màu vàng đều là ma túy loại hê rô in có tổng khối lượng là: 0,202 gam.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Hoàng Q khai nhận: Do bản thân là người đã nghiện ma túy nên khoảng 10h 30” ngày 27/5/2020 Q mượn xe máy nhả hiệu Hon Da Wave BKS: 89B1-070.74 của anh Nguyễn Trần H, sinh 1984, HKTT: Thôn Mai Trang, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, Hưng Yên (anh H là người thuê Q lái xe cho anh H) bảo đi giặt quần áo nhưng thực chất là đi mua ma túy về sử dụng. Q đi từ bãi xe ở đường đê Nguyễn Khoái, Hà Nội đến khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh vào trong ngõ nhỏ Q không nhớ địa chỉ và tại đây gặp một người đàn ông không quen biết mua của người này hai gói hê rôin với giá 400.000đ. Q cầm 02 gói này nhét vào ví của Q rồi để ví vào trong cốp xe máy, sau đó điều khiển xe quay về chỗ làm tại 473 Nguyễn Khoái- Hà Nội mục đích tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi đi đến đoạn đường trên cầu Vĩnh Tuy cách chân cầu khoảng 100 mét hướng từ quận Long Biên sang khu vực Hà Nội thì Q đã bị tổ công tác của công an phường Thạch Bàn dừng xe kiểm tra hành chính. Nội dung làm việc như biên bản phạm tội quả tang và thu giữ tang vật đã nói ở trên. Lời khai này phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Q do Q khai đây là lần đầu mua ma túy, không biết tên và địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ. Chiếc xe máy BKS 89B1- 070.74 quá trình điều tra xác định là của chị Ngô Thị H, sinh năm 1985, HKTT: thôn M, thị trấn Y, Hưng Yên. Tháng 3 năm 2013 chị mua mới và đăng ký tên chị, hàng ngày anh Nguyễn Trần H là chồng của chị mượn xe của vợ làm phương tiện đi lại, ngày 27/5/2020 thì Q đã sử dụng chiếc xe trên để mua ma túy, anh H không biết vì vậy cơ quan điều tra đã trao trả cho anh H, anh nhận lại không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số: 249/CT-VKS ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Phạm Hoàng Q về tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1, Điều 249; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm s(ăn năn ;thành khẩn) khoản 1 điều 51 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo mức án tù: 16 tháng đến: 20 tháng tù. Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; và điều 106 bộ luật tố tụng hình sự 2015 cho tịch thu tiêu hủy số ma túy 0,202 gam hê rôine. Trả lại cho bị cáo 01 ví da và 01 Điện thoại di động, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai này phù hợp với lời khai người làm chứng, sơ đồ hiện trường, cùng biên bản thu giữ tang vật, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp kết luận giám định khối lượng chất hê rôine bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân do bị cáo là người nghiện ma túy loại hê rô in, sử dụng từ ngày 10/5/2020 cho đến khi bị bắt và lần sử dụng gần nhất là ngày 25/5/2020 dưới hình thức hít, khi bị bắt bị cáo đã để trong chiếc ví của bị cáo, ví này bị cáo cất trong cốp xe máy là 02 gói nhỏ ma túy hê rôin, nguồn gốc bị cáo mua với giá 400.000 đồng của một người đàn ông tại khu vực Từ sơn, Bắc Ninh, hai gói có khối lượng 0,202 gam mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang, như vậy lời khai phù hợp các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Có đủ căn cứ xác định bị cáo đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến các quy định của nhà nước trong việc quản lý chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe và là nguồn gây ra các loại tệ nạn xã hội, tuy nhiên bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy có thể cho bị cáo được tình tiết giảm nhẹ này theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo không có công việc nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền Về tang vật của vụ án: Tịch thu và tiêu hủy 01 gói hê rô ine có khối lượng: 0,202 gam hêrôine đã thu giữ. Chiếc ví tịch thu tiêu hủy, 01 chiếc điện thoại đã thu cùng chứng minh thư nhân dân mang tên của bị cáo do không có liên quan nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên chiếc điện thoại tạm giữ đảm bảo thi hành án, chiếc xe đã trao trả nên không xem xét. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ: Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàng Q phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng Q: 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2020.

- Tang vật của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,202 gam hê rô ine(đã trừ mẫu giám định) đã thu giữ đựng trong 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, theo phiếu nhập vật chứng ngày 03/6/2020 tại kho tang vật Công an quận Long Biên, Hà Nội. Tịch thu tiêu hủy 01 ví da đã qua sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Hoàng Q 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Phạm Hoàng Q và 01 chiếc điện thoại di động iphone 5S màu trắng đã qua sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên ngày 03/9/2020. Tuy nhiên tạm giữ chiếc điện thoại này đảm bảo thi hành án

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Vĩnh